**Mẫu số: 05-ĐK-TCT**   
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ***(Dùng cho cá nhân không kinh doanh)*

**1. Họ và tên người đăng ký thuế:** …………………………………………………….

**2. Thông tin đại lý thuế (nếu có):**

2a. Tên

|  |
| --- |
| 2b. Mã số thuế |

2c. Hợp đồng đại lý thuế: Số Ngày:

**3. Ngày, tháng, năm sinh của cá nhân:** ………………………………………………………

**4. Giới tính:** Nam □ Nữ □

**5. Quốc tịch:** ……………………………………….

**6. Giấy tờ của cá nhân:**

6a. Số chứng minh nhân dân ………….. Ngày cấp…………………. Nơi cấp ……………………

6b. Số căn cước công dân ………….. Ngày cấp…………………. Nơi cấp ……………………

6c. Số hộ chiếu ………….. Ngày cấp…………………. Nơi cấp ……………………

**7. Địa chỉ nơi thường trú:**

7a. Số nhà/đường phố, thôn, xóm: …………………………………………………………….

7b. Xã, phường: ………………………………………………………………………………….

7c. Quận, huyện: ………………………………………………………………………………..

7d. Tỉnh, thành phố: ……………………………………………………………………………..

7đ. Quốc gia: …………………………………………………………………………………….

**8. Địa chỉ hiện tại:**

8a. Số nhà/đường phố, thôn, xóm: …………………………………………………………………

8b. Xã, phường: …………………………………………………………………

8c. Quận, huyện: …………………………………………………………………

8d. Tỉnh, thành phố: …………………………………………………………………

**9. Điện thoại liên hệ:** ………………………………..Email: ……………………………..

**10. Cơ quan chi trả thu nhập tại thời điểm đăng ký thuế:** Trường ĐH Kinh tế và QTKD

Tôi cam kết những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**  Họ và tên: ………  Chứng chỉ hành nghề số:……… | *…, ngày…tháng….năm…..* **NGƯỜI ĐĂNG KÝ THUẾ** *Ký và ghi rõ họ tên* |

**Mẫu số: 08-MST***(Ban hành kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**TỜ KHAI  
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| □ Doanh nghiệp, hợp tác xã | □ Tổ chức | □ Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh | □ Cá nhân | □ Khác |

**1. Tên người nộp thuế:**

|  |
| --- |
| **2. Mã số thuế:** |

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

**4. Thông tin đại lý thuế (nếu có):**

4a. Tên:

|  |
| --- |
| 4b. Mã số thuế: |

4c. Hợp đồng đại lý thuế: Số ngày

Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu (1)** | **Thông tin đăng ký cũ (2)** | **Thông tin đăng ký mới (3)** |
| **I- Điều chỉnh thông tin đã đăng ký:**  Ví dụ:  - Số CMTND/CCCD  - Địa chỉ thường trú  **II- Bổ sung thông tin:**  Ví dụ:  - Đối tượng | 123456789  Tổ 1, Phường Tân Thịnh,  TP Thái Nguyên  Người phụ thuộc | 000123456789  Tổ 2, Phường Tân Thịnh,  TP Thái Nguyên  Người nộp thuế TNCN |

Người nộp thuế cam đoan những thông tin kê khai trên là hoàn toàn chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**  Họ và tên: …….  Chứng chỉ hành nghề số: …….. | *……., ngày: …./…../……………* **NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ** *Ký, ghi họ tên và đóng dấu (nếu có)* |

**Ghi chú:**

- Cột (1): Ghi tên các chỉ tiêu có thay đổi trên tờ khai đăng ký thuế hoặc các bảng kê kèm theo hồ sơ đăng ký thuế.

- Cột (2): Ghi lại nội dung thông tin đăng ký thuế đã kê khai trong lần đăng ký thuế gần nhất.

- Cột (3): Ghi chính xác nội dung thông tin đăng ký thuế mới thay đổi hoặc bổ sung.

Mẫu số: **09-XN-NPT**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày*

*15/6/2015 của Bộ Tài chính)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI  
VỀ NGƯỜI PHẢI TRỰC TIẾP NUÔI DƯỠNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân (UBND) xã/phường…………………………………..

Họ và tên người nộp thuế: ……………………………………………………………………...

Mã số thuế:………………………………………………………………………………………

Số CMND/CCCD: ……………………… Ngày cấp: ………………………………………….

Nơi cấp: ………………………………………………………………………………………...

Chỗ ở hiện nay: ………………………………………………………………………………...

Tôi kê khai người phụ thuộc sau đây tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên người phụ thuộc** | **Ngày, tháng, năm sinh** | **Số CMND/Hộ chiếu** | **Quan hệ với người khai** | **Địa chỉ cư trú của người phụ thuộc** | **Đang sống cùng với tôi** | **Không nơi nương tựa, tôi đang trực tiếp nuôi dưỡng** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |

Căn cứ  theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân (TNCN), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế TNCN thì UBND xã/phường nơi người nộp thuế cư trú có trách nhiệm xác nhận người phụ thuộc đang sống cùng người nộp thuế hoặc UBND xã/phường nơi người phụ thuộc cư trú có trách nhiệm xác nhận người phụ thuộc không sống cùng người nộp thuế và không có ai nuôi dưỡng.

Tôi cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………...., ngày … tháng…… năm……*  **NGƯỜI LÀM ĐƠN**  *(ký, ghi rõ họ tên*) |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/ PHƯỜNG (nơi người nộp thuế cư trú trong trường hợp người phụ thuộc đang sống cùng người nộp thuế):**  UBND xã/ phường ……………………  …………………………………….......  xác nhận người được kê khai trong biểu (nêu trên) hiện đang sống cùng ông (bà) ………………………. ……………  tại địa chỉ ………………………………  ………………………………………….  ………………………………………….. |  | **XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ/ PHƯỜNG (nơi người phụ thuộc cư trú trong trường hợp người phụ thuộc không nơi nương tựa, người nộp thuế đang trực tiếp dưỡng):**  UBND xã/ phường ……………………  …………………………………….......  xác nhận người được kê khai trong biểu (nêu trên) hiện đang sống cùng ông (bà) ………………………. ……………  tại địa chỉ ………………………………  ………………………………………….  ………………………………………….. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *…. ngày …… tháng …… năm ……*  **TM. UBND………………………**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |  | *…. ngày …… tháng …… năm ……*  **TM. UBND………………………**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

Mẫu số: **08/UQ-QTT-TNCN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY UỶ QUYỀN**

**QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN**

Năm: 2021

Tên tôi là: ……………………………………………………………..

Mã số thuế: ……………………………………………………..…….

Năm 2021 tôi thuộc diện ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau :

(1) Tôi chỉ có thu nhập chịu thuế tại Trường ĐH Kinh tế và QTKD và thực tế tại thời điểm quyết toán thuế thu nhập cá nhân tôi đang làm việc tại đơn vị đó;

(2) Tôi thuộc diện được điều chuyển từ Công ty/đơn vị ........................................................... (Công ty/đơn vị cũ) đến Công ty/đơn vị .............................................................(Công ty/đơn vị mới) do sáp nhập/ hợp nhất/chia/tách/chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và 2 Công ty/đơn vị này trong cùng một hệ thống;

(3) Tôi có thu nhập chịu thuế tại Trường ĐH Kinh tế và QTKD và có thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng /tháng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ tại nguồn và không có nhu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập vãng lai.

Đề nghị Trường ĐH Kinh tế và QTKD (Mã số thuế: 4600399792) thay mặt tôi thực hiện quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2021 với cơ quan thuế.

Trường hợp cơ quan thuế kiểm tra phát hiện tôi không thuộc được ủy quyền quyết toán thì tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*......, ngày ....... tháng ....... năm .......*

**NGƯỜI UỶ QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú :*** *Trường hợp nhiều người lao động tại cùng tổ chức trả thu nhập có ủy quyền quyết toán cho tổ chức đó thì lập mẫu này kèm theo Danh sách ủy quyền quyết toán thuế TNCN  bao gồm các thông tin : Họ và tên, Mã số thuế, trường hợp được ủy quyền (1) (2) (3) nêu trên, Ký tên .*

Mẫu số: **08/CK-TNCN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày*

*29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**(Áp dụng khi cá nhân nhận thu nhập và ước tính tổng thu nhập trong năm dương lịch chưa đến mức chịu thuế TNCN)**

Kính gửi: Trường Đại học Kinh tế và QTKD

1. Tên tôi là: …………………………………..………...……….……………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2.Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

3. Địa chỉ cư trú:……………………….……...………..…………………...

Tôi cam kết rằng, năm 2022 tôi có tổng thu nhập từ tiền lương, tiền công thuộc diện phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10%, nhưng theo ước tính tổng thu nhập trong năm của tôi không quá .........................................(\*) triệu đồng (ghi bằng chữ…..............................................………………………………………………) chưa đến mức phải nộp thuế TNCN. Vì vậy, tôi đề nghị Trường ĐH Kinh tế và QTKD căn cứ vào bản cam kết này để không khấu trừ thuế TNCN khi trả thu nhập cho tôi.

Tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

*…., ngày … tháng … năm …*

**CÁ NHÂN CAM KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

***Ghi chú:*** *(\*) Số tiền khai tại mục này được xác định bằng mức giảm trừ gia cảnh được tính trong năm:*

*VD:*

*- Trường hợp người cam kết không có người phụ thuộc: số tiền khai là 11 triệu đồng x 12 tháng = 132 triệu đồng.*

*- Trường hợp người cam kết có 01 người phụ thuộc thực tế phải nuôi dưỡng trong năm là 10 tháng:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Số tiền khai* | *=* | *132 triệu đồng* | *+* | *4,4 triệu đồng* | *x* | *10 tháng* | *=* | *176 triệu đồng* |

**Mẫu số: 20-ĐK-TCT**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------**

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THUẾ***(Dùng cho người phụ thuộc của cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công)*

□ Đăng ký thuế □ Thay đổi thông tin đăng ký thuế

1. Họ và tên cá nhân có thu nhập: ……………………………………………………………………

|  |
| --- |
| 2. Mã số thuế: |

3. Địa chỉ cá nhân nhận thông báo mã số NPT: Trường ĐH Kinh tế và QTKD

4. Nơi đăng ký giảm trừ người phụ thuộc (tổ chức, cá nhân trả thu nhập/cơ quan quản lý): Trường ĐH Kinh tế và QTKD

|  |
| --- |
| 5. Mã số thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập (nếu có): |

6. Thông tin về người phụ thuộc và thông tin đăng ký giảm trừ gia cảnh như sau:

**1. Người phụ thuộc đăng ký thuế bằng CMND/CCCD/Hộ chiếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên người phụ thuộc** | **Ngày sinh** | **MS số thuế (nếu có)** | **Quốc tịch** | **Loại giấy tờ (CMND/CCCD/Hộ chiếu)** | **Số** | **Ngày cấp** | **Nơi cấp** | **Địa chỉ nơi thường trú** | **Địa chỉ hiện tại** | **Quan hệ với người nộp thuế** | **Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ**  **(tháng/năm)** | **Thời điểm kết thúc tính giảm trừ**  **(tháng/năm)** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**II. Người phụ thuộc đăng ký thuế bằng giấy khai sinh:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **MST (nếu có)** | **Thông tin trên giấy khai sinh** | | | | | | | **Quốc tịch** | **Quan hệ với người nộp thuế** |  |  |
| **Ngày sinh** | **Số** | **Ngày cấp** | **Nơi đăng ký** | | | | **Thời điểm bắt đầu tính giảm trừ**  **(tháng/năm)** | **Thời điểm kết thúc tính giảm trừ**  **(tháng/năm)** |
| **Quốc gia** | **Tỉnh/Thành phố** | **Quận/Huyện** | **Phường/Xã** |  |  |
| (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) | (19) | (20) | (21) | (22) | (23) | (24) |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*(MST: Mã số thuế; CMND: Chứng minh nhân dân; CCCD: Căn cước công dân)*

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…., ngày ... tháng ... năm...* **CÁ NHÂN CÓ THU NHẬP** *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Ghi chú:** Cá nhân chỉ tích vào 1 trong 2 chỉ tiêu “Đăng ký thuế” hoặc “Thay đổi thông tin đăng ký thuế” tương ứng với hồ sơ của người phụ thuộc là hồ sơ đăng ký thuế lần đầu hoặc hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế.